

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2025/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Nguyễn Văn Hùng*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Sở KH&CN các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Trung tâm Truyền thông KH&CN (để đưa tin trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ);
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Hoàng Phương



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH,
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ BỊ BỎ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**
(Kèm theo Quyết định số 353/QĐ-BKHCN ngày 16 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH

1. Thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính nội bộ cấp trung ương			
1.	Thủ tục đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ"	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ

2. Thủ tục hành chính nội bộ trong Bộ KH&CN

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	Thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ; Cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân; doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ
2.	Thủ tục đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ; Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ; Cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân; doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ
3.	Thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ

4.	Thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ
----	---	-----------------	--------------------------

3. Thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính nội bộ cấp trung ương					
1.	5.000578	Thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp KH&CN” cho cá nhân có đóng góp cho lĩnh vực KH&CN	Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực thi hành.	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ
2.	6.000963	Thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp KH&CN” cho cá nhân công tác trong lĩnh vực KH&CN	Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực thi hành.		
B. Thủ tục hành chính nội bộ trong Bộ KH&CN					
1.		Thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp KH&CN” cho cá nhân có đóng góp trong lĩnh vực KH&CN	Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực thi hành.	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ
2.		Thủ tục xét tặng các danh hiệu thi đua và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ KH&CN cho tập thể, cá nhân thuộc Bộ KH&CN (khen thưởng thường xuyên)	Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực thi hành.		
3.		Thủ tục xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ KH&CN cho tập thể, cá nhân thuộc Bộ KH&CN (đề nghị khen thưởng đột xuất)	Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ, có hiệu lực thi hành.	Hoạt động KH&CN	Bộ Khoa học và Công nghệ

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính nội bộ cấp trung ương mới ban hành

1. Thủ tục đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ"

Trình tự thực hiện	- Cơ quan, đơn vị lập 01 bộ hồ sơ bản giấy (bản chính) và các tệp tin điện tử (file pdf, file word) của hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương gửi đến Bộ Khoa học và Công nghệ; - Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định hồ sơ, trình Bộ trưởng quyết định.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Bộ Khoa học và Công nghệ - Nộp qua hệ thống bưu chính (Địa chỉ cơ quan: 18 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội). - Nộp trực tuyến qua hệ thống văn bản điều hành (https://mst.gov.vn).
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ: - Tờ trình; - Biên bản họp xét khen thưởng; - Báo cáo quá trình công tác. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ. - Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Nhà nước khác ở trung ương.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Bộ Khoa học và Công nghệ.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định tặng Kỷ niệm chương; huy hiệu Kỷ niệm chương.
Phí, lệ phí	Không có

(nếu có)	
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Báo cáo quá trình công tác đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp khoa học và công nghệ Mẫu 1.6 Phụ lục I kèm theo Thông tư 25/2025/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	I. Tiêu chuẩn đối với cá nhân công tác trong ngành Khoa học và Công nghệ 1. Lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ. 2. Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ, Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xét tặng Kỷ niệm chương khi đáp ứng các tiêu chuẩn sau: a) Có thời gian giữ chức vụ tối thiểu 05 năm đối với cấp trưởng, 08 năm đối với cấp phó và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian giữ chức vụ; b) Cá nhân công tác ở lĩnh vực khác chuyển sang công tác ở lĩnh vực khoa học và công nghệ và được bổ nhiệm các chức vụ quy định tại điểm a khoản 2 Điều này được xét tặng Kỷ niệm chương khi có thời gian giữ chức vụ tối thiểu 06 năm đối với cấp trưởng, 09 năm đối với cấp phó và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian giữ chức vụ; c) Cá nhân là nữ giữ các chức vụ quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này, thời gian được giảm 02 năm so với quy định; d) Cá nhân có thời gian giữ chức vụ cấp trưởng nhưng không đủ thời gian để đề nghị xét tặng theo tiêu chuẩn quy định thì được cộng với thời gian giữ chức vụ cấp phó để đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương theo chức vụ cấp trưởng. 3. Cá nhân có đủ 20 năm công tác trở lên đối với nam, 15 năm công tác trở lên đối với nữ và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 4. Thời gian xét tặng Kỷ niệm chương đối với cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hoặc Huân chương Lao động trở lên được giảm 03 năm; cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được giảm 02 năm so với thời gian quy định tại khoản 3 Điều này. 5. Cá nhân công tác tại ngành khác chuyển sang ngành khoa học và công nghệ được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương khi có đủ 22 năm công tác trở lên đối với nam, 17 năm công tác trở lên đối với nữ, trong đó có tối thiểu 10 năm công tác trong ngành khoa học và công nghệ và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. II. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng niệm chương đối với cá nhân ngoài ngành 1. Cá nhân công tác tại các cơ quan Đảng, Nhà nước có đóng góp

	trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các hoạt động khoa học và công nghệ, gồm: a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; Lãnh đạo Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; b) Bí thư, Phó Bí thư tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; c) Người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc, Phó Giám đốc Sở, ban, ngành và tương đương có thời gian giữ chức vụ đủ 07 năm trở lên đối với cấp trưởng, từ đủ 10 năm trở lên đối với cấp phó và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian quy định được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương. 2. Cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Khoa học và Công nghệ của Việt Nam. 3. Cá nhân có phát minh, sáng chế, sáng kiến, giải pháp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền công nhận, được ứng dụng vào thực tiễn, mang lại hiệu quả, tác động, ảnh hưởng tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. 4. Các trường hợp khác theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
Đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ”

I. SƠ YẾU LÝ LỊCH:

Họ tên Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....

Sinh ngày, tháng, năm:.....Giới tính: Nam/Nữ

Quốc tịch:Dân tộc: Tôn giáo:

Số CCCD:.....

Nơi thường trú:

Cơ quan, đơn vị công tác:

Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể (nếu có):

Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có):

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

1. Số năm công tác trong ngành khoa học và công nghệ:

2. Tóm tắt quá trình công tác:

Stt	Thời gian		Chức vụ	Đơn vị công tác
	Từ tháng/năm	Đến tháng/năm		

3. Đóng góp cho ngành khoa học và công nghệ:.....

III. KẾT QUẢ XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ (Ghi đầy đủ thông tin về mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian được tính để xét Kỷ niệm chương)

IV. KHEN THƯỞNG NHÀ NƯỚC (Ghi rõ hình thức khen thưởng, ngày tháng năm quyết định nếu có):

IV. KỶ LUẬT (Ghi rõ hình thức, năm bị kỷ luật nếu có):

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

B. Thủ tục hành chính nội bộ trong Bộ KH&CN mới ban hành

1. Thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ

Trình tự thực hiện	- Cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ lập 01 bộ hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định khen thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến” đến Bộ Khoa học và công nghệ gồm bản giấy (bản chính) và các tệp tin điện tử (file pdf, file word) của hồ sơ khen thưởng, trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước. - Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, trình Bộ trưởng xem xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” cho cá nhân, tập thể thuộc các cơ quan, đơn vị không có tư cách pháp nhân trực thuộc Bộ (các Vụ và tương đương). - Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, trình Bộ trưởng xem xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ”, “Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ”, “Tập thể lao động xuất sắc” cho tập thể, cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ và các Cụm, Khối thi đua do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Bộ Khoa học và Công nghệ - Nộp qua hệ thống bưu chính (Địa chỉ số 18 Nguyễn Du, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội). - Nộp trực tuyến/quá hệ thống văn bản điều hành (https://vanban.mst.gov.vn).
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ: - Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; - Báo cáo thành tích của đối tượng được đề nghị khen thưởng; - Biên bản bình xét thi đua hoặc bình xét khen thưởng; - Quyết định hoặc văn bản có xác nhận của Bộ trưởng về sáng kiến, kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong phạm vi Bộ Khoa

	học và Công nghệ đối với trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ”; đ) Quyết định hoặc văn bản xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có thẩm quyền đối với sáng kiến hoặc kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc hình thức khen thưởng có tiêu chuẩn liên quan tới sáng kiến hoặc kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Bộ Khoa học và Công nghệ; Cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định khen thưởng, Bằng chứng nhận; Cờ thi đua.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không có,
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Tờ trình đề nghị khen thưởng Mẫu số 1.1 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN - Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua đối với tập thể Mẫu số 1.2 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN. - Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với cá nhân (khen thưởng công trạng) Mẫu số 1.3 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ: a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ. 2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong

	trào thi đua. 3. Danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ": a) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ; b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác. c) Tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào. 3. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc": a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"; d) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"; đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. 4. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây: a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTr-.....

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị khen thưởng ...

Kính gửi: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số..... ngày.../.../..... của..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ văn bản số .../BKHCN-..... ngày.../.../ của Bộ Khoa học và Công nghệ¹ (nếu có)

Căn cứ kết quả phiên họp/kết quả bình xét khen thưởng ngày.../.../... của²

Kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởngxem xét, trình Bộ trưởng khen thưởng cho.....³ đã có thành tích.....⁴... theo tiêu chuẩn quy định tại⁵...

¹ Văn bản hướng dẫn khen thưởng, văn bản hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua và đề xuất khen thưởng.

² Tên cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng.

³ Ghi số lượng tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

⁴ Thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác, chuyên đề, đột xuất,...

⁵ Căn cứ đề nghị khen thưởng.

Các trường hợp đề nghị khen thưởng trên đảm bảo về hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

(Hồ sơ và Danh sách đề nghị khen thưởng kèm theo).

Kính trình Hội đồng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU...¹

(Mẫu báo cáo áp dụng đối với tập thể)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

- Tên đơn vị; địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Những đặc điểm chính của cơ quan, đơn vị (cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các tổ chức đảng, đoàn thể).

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC ²

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành³.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích hoặc thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về kết quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây)⁴; việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả đối với Bộ Khoa học và Công nghệ⁵.

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ: Ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản xác nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác của cơ quan, đơn vị.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Hoạt động các tổ chức Đảng, đoàn thể⁶

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁷

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

¹ Ghi rõ: Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tập thể Lao động xuất sắc, Tập thể Lao động tiên tiến.

² Báo cáo thành tích trong 01 năm đối với danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ; danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; Báo cáo thành tích xuất sắc đạt được trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nội dung thi đua trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phát động hoặc triển khai thực hiện.

³ Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ việc đáp ứng các tiêu chuẩn khen thưởng của danh hiệu thi đua theo quy định.

⁴ Đối với việc đề nghị tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ.

⁵ Đối với việc đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ.

⁶ Nêu vai trò, kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể. Tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể thì trong báo cáo thành tích phải ghi rõ "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" trong trường hợp đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ theo tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng

⁷ Đối với việc đề nghị xét tặng danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ theo tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG...¹

(Khen thưởng công trạng năm)

(Mẫu báo cáo áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm:..... Giới tính:..... Dân tộc, tôn giáo
- Quê quán:
- Nơi thường trú:
- Cơ quan công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có):
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân²:

Báo cáo thành tích căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành

a) Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

- Đối với cá nhân là người đứng đầu đơn vị: Nêu tóm tắt thành tích của đơn vị trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý; chăm lo đời sống công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị.

- Đối với cá nhân là cấp phó của người đứng đầu đơn vị: Nêu tóm tắt thành tích các lĩnh vực được phân công phụ trách trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý; công tác phối hợp với cấp ủy, người đứng đầu đơn vị chăm lo đời sống công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị.

¹ Ghi rõ: Danh hiệu Lao động tiên tiến, Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ; Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ, Giấy khen.

² Báo cáo thành tích trong 01 năm đối với đề nghị danh hiệu Lao động tiên tiến, Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; Giấy khen; 02 năm liên tục đối với đề nghị Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ; 03 năm liên tục đối với đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao³

Báo cáo thành tích của cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao trong thời gian tính thành tích đề nghị (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ).

c) Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

d) Công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị.

đ) Vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng, đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...(nếu có).

e) Về sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Kê khai và cung cấp Quyết định hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

g) Về kết quả đánh giá, công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ: Ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản công nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản công nhận của cơ quan ban hành.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁴

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

³ Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ việc đáp ứng các tiêu chuẩn khen thưởng của danh hiệu thi đua theo quy định.

⁴ Trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ và Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ: Kê khai các danh hiệu thi đua đã được tặng là tiêu chuẩn để đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ KH&CN; Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thủ tục đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ; Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ

Trình tự thực hiện	- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp 01 bộ bản giấy (bản chính) và các tệp tin điện tử (file pdf, file word) của hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp, thẩm định hồ sơ; xin ý kiến cơ quan liên quan (nếu cần); báo cáo Thường trực Hội đồng hoặc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân theo phân cấp; - Nộp qua hệ thống bưu chính (Địa chỉ số 18 Nguyễn Du, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội). - Nộp trực tuyến qua hệ thống văn bản điều hành (https://mst.gov.vn).
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ: *Hồ sơ khen thưởng Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ: - Tờ trình đề nghị khen thưởng; - Báo cáo thành tích của đối tượng được đề nghị khen thưởng; - Biên bản xét khen thưởng; - Quyết định hoặc văn bản xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có thẩm quyền đối với sáng kiến hoặc kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong trường hợp đề nghị khen thưởng có tiêu chuẩn liên quan tới sáng kiến hoặc kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. * Hồ sơ khen thưởng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp trực thuộc Bộ: - Tờ trình đề nghị tặng Giấy khen; - Biên bản bình xét khen thưởng (nếu có); - Báo cáo thành tích của đối tượng đề nghị khen thưởng. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Bộ Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp trực thuộc Bộ.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định khen thưởng, Bằng chứng nhận
Phí, lệ phí (nếu có)	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Tờ trình đề nghị khen thưởng Mẫu số 1.1 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN - Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (khen thưởng công trạng) Mẫu số 1.4 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN - Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Giấy khen cho tập thể và cá nhân (khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất, khen thưởng phong trào thi đua, chuyên đề) Mẫu số 1.5 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	I. Tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ: 1. Đối với cá nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ: a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phát động hoặc triển khai thực hiện; b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật; công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; d) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở (đối với cá nhân làm chủ nhiệm, người tham gia viết ít nhất 01 nội dung và thư ký của nhiệm vụ); đ) Có thời gian công tác tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ từ 10 năm trở lên đối với nam, 08 năm trở lên đối với nữ và có nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc,

đóng góp cho sự phát triển của cơ quan, đơn vị; có 05 năm liên tục trước thời điểm đề nghị được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 lần được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Cá nhân được đề nghị xét tặng vào dịp cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống (năm tròn).

2. Đối với cá nhân ngoài Bộ chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều này hoặc có thành tích, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của Bộ Khoa học và Công nghệ, ngành Khoa học và Công nghệ.

3. Đối với tập thể thuộc và trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ: gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phát động hoặc triển khai thực hiện;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật; công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

đ) Có quá trình thành lập từ 10 năm trở lên, trong đó có 05 năm liên tục trước thời điểm đề nghị được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tập thể được đề nghị xét tặng vào dịp cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống (năm tròn).

4. Đối với tập thể ngoài Bộ gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều này hoặc có thành tích, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của Bộ Khoa học và Công nghệ, ngành Khoa học và Công nghệ.

5. Các trường hợp khác do Bộ trưởng phát hiện, quyết định.

II. Tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và doanh nghiệp trực thuộc Bộ:

1. Đối cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phát động hoặc triển khai

	thực hiện; b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có phẩm chất đạo đức tốt; giữ gìn đoàn kết nội bộ; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. 2. Đối với tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây: a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phát động hoặc triển khai thực hiện; b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể. 3. Cá nhân, tập thể đang học tập tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ, Trường Cao đẳng Thông tin và Truyền thông có thành tích xuất sắc trong quá trình học tập, rèn luyện và tu dưỡng đạo đức. 4. Các trường hợp khác do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xem xét, quyết định.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTr-.....

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị khen thưởng ...

Kính gửi: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số..... ngày.../.../..... của..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ văn bản số .../BKHCN-..... ngày.../.../ của Bộ Khoa học và Công nghệ⁶ (nếu có)

Căn cứ kết quả phiên họp/kết quả bình xét khen thưởng ngày.../.../... của⁷

Kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởngxem xét, trình Bộ trưởng khen thưởng cho.....⁸ đã có thành tích.....⁹... theo tiêu chuẩn quy định tại¹⁰...

Các trường hợp đề nghị khen thưởng trên đảm bảo về hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

(Hồ sơ và Danh sách đề nghị khen thưởng kèm theo).

Kính trình Hội đồng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

⁶ Văn bản hướng dẫn khen thưởng, văn bản hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua và đề xuất khen thưởng.

⁷ Tên cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng.

⁸ Ghi số lượng tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

⁹ Thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác, chuyên đề, đột xuất,...

¹⁰ Căn cứ đề nghị khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG...¹
(Khen thưởng công trạng năm)
(Mẫu báo cáo áp dụng đối với tập thể)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:

1. Đặc điểm, tình hình

- Tên đơn vị; địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Những đặc điểm chính của cơ quan, đơn vị (cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các tổ chức đảng, đoàn thể).

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC²

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành³.

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về kết quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học, công nghệ và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

Báo cáo thành tích cần thể hiện rõ việc thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng.

c) Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành nhiệm vụ

¹ Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng: Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ, Giấy khen.

² Báo cáo thành tích trong 01 năm đối với trường hợp đề nghị tặng Giấy khen; 02 năm liên tục đối với trường hợp đề nghị tặng Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ.

³ Báo cáo kê khai đầy đủ việc đáp ứng các tiêu chuẩn khen thưởng của hình thức khen thưởng theo quy định.

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ: Ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản xác nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích
3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước
4. Hoạt động các tổ chức Đảng, đoàn thể

II. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁴

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP
TRÌNH KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

⁴ Trong trường hợp tặng Bằng khen của Bộ Khoa học và Công nghệ: Kê khai rõ các danh hiệu thi đua đã được tặng là tiêu chuẩn để đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng (Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành quyết định).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG ...¹
Về thành tích...²

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với tập thể: ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân: ghi rõ Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác, học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Đối với khen thưởng sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, khen thưởng theo chuyên đề: Báo cáo nêu kết quả thành tích đã đạt được trong thực hiện các chỉ tiêu, nội dung thi đua trong các phong trào thi đua hoặc thành tích đã đạt được trong việc thực hiện các chuyên đề³.

2. Đối với khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất: Báo cáo nêu ngắn gọn nội dung thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

XÁC NHẬN CỦA CẤP
TRÌNH KHEN THƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

¹ Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng: khen thưởng đột xuất, khen thưởng chuyên đề, khen thưởng theo phong trào thi đua; Bằng khen, Giấy khen.

² Ghi rõ thành tích đề nghị khen thưởng.

³ Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ việc đáp ứng các tiêu chuẩn khen thưởng của danh hiệu thi đua theo quy định.

3. Thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng

Trình tự thực hiện	- Cá nhân, tập thể gửi văn bản đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng gửi đến Bộ Khoa học và Công nghệ. - Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Khoa học và Công nghệ đối chiếu hồ sơ, xác nhận, tổng hợp báo cáo Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Bộ Khoa học và Công nghệ - Nộp qua hệ thống bưu chính (Địa chỉ cơ quan: 18 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội). - Nộp trực tuyến qua hệ thống văn bản điều hành (https://mst.gov.vn).
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ: - Công văn đề nghị cấp đổi, cấp lại của tập thể hoặc đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại của cá nhân - Hiện vật cần cấp đổi. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân, tập thể đã được khen thưởng.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Bộ Khoa học và Công nghệ.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy chứng nhận cấp đổi, cấp lại.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Công văn đề nghị cấp đổi/cấp lại hiện vật khen thưởng của tập thể Mẫu 2.1 Phụ lục II kèm theo Thông tư 25/2025/TT-BKHCN. - Đơn đề nghị cấp đổi/cấp lại hiện vật khen thưởng của cá nhân Mẫu 2.2 Phụ lục II kèm theo Thông tư 25/2025/TT-BKHCN. - Danh sách đề nghị cấp đổi/cấp lại hiện vật khen thưởng Mẫu 2.3 Phụ

	lục II kèm theo Thông tư 25/2025/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Có lý do chính đáng: hư hỏng, thất lạc, in sai văn bản.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày tháng năm

V/v Đề nghị cấp đổi/cấp lại hiện vật
khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ
Khoa học và Công nghệ

Kính gửi: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Bộ Khoa học và Công nghệ

Tên tập thể đề nghị cấp đổi/ cấp lại¹:

Trực thuộc²:

Địa chỉ hiện nay:

Điện thoại liên hệ:

Đã được tặng thưởng³:

Theo Quyết định số⁴: ngày tháng năm

Của⁵:

Đơn vị trình khen⁶:

Lý do cấp đổi/ cấp lại⁷:

Hiện vật xin cấp đổi/ cấp lại⁸:

1.

2.

(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo đối với trường hợp đề nghị cấp đổi)

(Tên tập thể đề nghị cấp đổi) cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai
tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng

¹ Ghi tên của tập thể được khen thưởng

² Ghi tên đơn vị cấp trên trực tiếp.

³ Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua

⁴ Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

⁵ Ghi tên cơ quan ban hành quyết định khen thưởng hoặc thẩm quyền khen ghi trên bằng

⁶ Đơn vị trình khen: các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ đã trình khen cho tập thể

⁷ Ghi hư hỏng, thất lạc hoặc ghi in sai bằng

⁸ Ghi Bằng khen, Kỷ niệm chương thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (có nhu cầu cấp đổi hiện vật khen thưởng gì thì ghi tên hiện vật khen thưởng đó)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI/CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

Kính gửi: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Bộ Khoa học và Công nghệ

Tên cá nhân đề nghị cấp đổi/cấp lại¹:
Số CCCD
Cấp đổi cho²:
Chức vụ, đơn vị công tác³:
Địa chỉ hiện nay:
Điện thoại liên hệ:
Đã được tặng thưởng⁴:
Theo Quyết định số⁵: ngày tháng năm
Của⁶:
Đơn vị trình khen⁷:
Lý do cấp đổi/cấp lại⁸:
Hiện vật xin cấp đổi/cấp lại⁹:
1.
2.

(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo đối với trường hợp đề nghị cấp đổi)

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

..... ngày tháng năm ...

Người đề nghị

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng.

¹ Ghi tên của người đề nghị cấp đổi/ cấp lại nếu thân nhân đề nghị cấp đổi/ cấp lại cho đối tượng được khen thưởng.

Ghi tên đối tượng được khen thưởng nếu đối tượng được khen thưởng đề nghị cấp đổi/ cấp lại cho bản thân.

² Ghi tên đối tượng được khen thưởng cần cấp đổi/ cấp lại.

³ Ghi theo chức vụ, đơn vị khi được khen thưởng.

⁴ Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

⁵ Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

⁶ Ghi tên cơ quan ban hành quyết định khen thưởng hoặc thẩm quyền khen ghi trên bằng.

⁷ Đơn vị trình khen: các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ đã trình khen.

⁸ Ghi hư hỏng, thất lạc hoặc ghi in sai bằng.

⁹ Ghi Ghi bằng, huy hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ, Kỷ niệm chương của Bộ Khoa học và Công nghệ (có nhu cầu cấp đổi hiện vật khen thưởng gì thì ghi tên hiện vật khen thưởng đó)

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI/CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG
(Kèm theo Công văn số... ngày ... tháng ... năm ... của ...)

TT	Hình thức khen thưởng /Danh hiệu thi đua	Tên đối tượng được khen thưởng	Chức vụ, đơn vị công tác	Số Quyết định khen thưởng	Ngày , tháng, năm Quyết định	Họ và tên người ký bằng	Đơn vị trình khen thưởng	Hiện vật đề nghị cấp đổi/cấp lại		Lý do cấp đổi/cấp lại
								Bằng	Huy hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ KHCN/ Kỷ niệm Chương/Cờ thi đua Bộ KHCN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11

Tổng số trường hợp cấp đổi/cấp lại

Có.....hiện vật khen thưởng cấp đổi kèm theo

....., ngày ... tháng ... năm...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng

1. Ghi số thứ tự trong danh sách.
2. Ghi tên hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua của đối tượng được khen thưởng.
3. Ghi tên tập thể hoặc cá nhân được khen thưởng.
4. Ghi theo chức vụ, đơn vị khi được khen thưởng.
5. Ghi số của Quyết định khen thưởng.
6. Ghi ngày, tháng, năm của Quyết định khen thưởng.
7. Ghi họ và tên người ký bằng.
8. Ghi tên cơ quan, đơn vị đã trình khen cho đối tượng được khen thưởng trước đây.
9. Tích dấu “X” nếu đề nghị cấp đổi bằng.
10. Tích dấu “X” nếu đề nghị cấp đổi huy hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ Khoa học và Công nghệ, Kỷ niệm chương.
11. Ghi bị hư hỏng hoặc in sai bằng.

4. Thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Trình tự thực hiện	- Đơn vị đã trình khen thưởng đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng. - Vụ Tổ chức cán bộ/bộ phận tham mưu công tác TĐKT tại đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ - Bộ trưởng /Thủ trưởng cơ quan, đơn vị doanh nghiệp trực thuộc Bộ quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền.
Cách thức thực hiện	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Bộ Khoa học và Công nghệ; - Nộp qua hệ thống bưu chính (Địa chỉ cơ quan: 18 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội). - Nộp trực tuyến qua hệ thống văn bản điều hành (https://mst.gov.vn).
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ: - Tờ trình đề nghị thu hồi đối với danh hiệu thi đua, hình khen thưởng của cá nhân, tập thể; - Báo cáo tóm tắt của đơn vị trực tiếp trình khen thưởng về lý do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (kèm theo Quyết định khen thưởng). 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trình khen thưởng.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Bộ Khoa học và Công nghệ.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định hủy bỏ; hiện vật được thu hồi.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không có

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Không có
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không có
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ. 